

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 514 /QĐ-UEF ngày 11 / 07 / 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM)

Tên chương trình : **Cử nhân ngành Luật quốc tế**
Trình độ đào tạo : **Đại học**
Ngành đào tạo : **Luật quốc tế**
Mã ngành : **52380108**

I. Mục tiêu đào tạo

Chương trình được thiết kế nhằm đào tạo cử nhân đại học Luật quốc tế có nhân cách, đạo đức và sức khỏe tốt; Nắm vững những kiến thức cơ bản về pháp luật, thực tiễn pháp lý ở Việt Nam và những kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có liên quan đến lĩnh vực pháp luật quốc tế, trên cơ sở kiến thức về kinh tế. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật quốc tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp, chính phủ hay tổ chức nghiên cứu và tư vấn.

II. Chuẩn đầu ra

1. Kiến thức

- Đào tạo cử nhân Luật có kiến thức cơ bản về pháp luật quốc tế, pháp luật Việt Nam; có khả năng vận dụng kiến thức cơ bản và chuyên sâu của ngành đào tạo để giải quyết các vấn đề pháp lý quốc tế trên thực tế; có kiến thức ngoại ngữ cần thiết để làm việc trong lĩnh vực luật quốc tế.
- Nhận biết được các cơ hội và thách thức trong hoạt động hành nghề Luật của doanh nghiệp.

2. Kỹ năng

- Có các kỹ năng cần thiết để phân tích và nhận diện hoạt động chủ yếu và chi tiết của ngành Luật quốc tế trong hoạt động của các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức thuộc mọi lĩnh vực.
- Có kỹ năng năng giao tiếp, đàm phán, tư vấn pháp lý và làm việc với khách hàng.
- Có kỹ năng tra cứu thông tin, nghiên cứu văn bản tài liệu, cập nhật và soạn thảo văn bản, viết báo cáo phân tích,...
- Có kỹ năng làm việc độc lập, hợp tác trong làm việc nhóm.
- Có khả năng làm việc dưới áp lực cao trong môi trường kinh doanh năng động.
- Có các kỹ năng cần thiết để hỗ trợ trong quá trình làm việc sau khi ra trường.

3. Thái độ

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân.
- Có thái độ học tập và làm việc nghiêm túc.
- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn.

- Tinh thần làm việc hợp tác.
- Tích cực tham gia, sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực cao.
- Cầu tiến, thiện ý học hỏi.

4. Chuẩn đầu ra tiếng Anh và tin học:

Để được công nhận tốt nghiệp, sinh viên cần phải có các loại chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hoặc 02 chứng chỉ Tin học ứng dụng do Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM sát hạch.
- Chứng chỉ chứng nhận trình độ tiếng Anh tương đương B1 theo khung Châu Âu (do Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM cấp) hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương IELTS 5.5.

5. Vị trí công việc có khả năng đảm nhận

- Sinh viên chuyên ngành Luật quốc tế sau khi tốt nghiệp sẽ có khả năng giải quyết các vấn đề về Pháp luật quy định cụ thể cho hoạt động của cá nhân và của doanh nghiệp như: Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia vào các hoạt động pháp lý trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực quốc tế, kịp thời cập nhật, cố vấn, thực hiện các công tác pháp lý theo đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh, hợp tác quốc tế.
- Các cơ quan đơn vị nhà nước có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến luật pháp quốc tế, luật pháp hoặc hợp tác quốc tế của hầu hết các bộ ngành và các cơ quan nhà nước.
- Các công ty luật tại Việt Nam và nước ngoài (với vai trò luật sư, tư vấn hỗ trợ pháp lý,...)
- Các trường đại học, các viện nghiên cứu (với vai trò giảng dạy, nghiên cứu)
- Các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các tổ chức quốc tế phi chính phủ (đảm nhận các công việc liên quan đến các lĩnh vực luật pháp quốc tế hoặc luật pháp nói chung).

III. Thời gian đào tạo:

Thời gian đào tạo trung bình là 3,5 năm.

Thời gian đào tạo tối đa được thực hiện theo quy chế đào tạo.

IV. Khối lượng kiến thức toàn khóa:

Khối lượng kiến thức toàn khóa là **145 tín chỉ** (chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

V. Đối tượng tuyển sinh:

Theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. Chương trình đào tạo:

STT	Mã MH	Tên học phần	Số tín chỉ				Mã môn học trước
			Tổng	LT	TH/TT	ĐA MH	
I.KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG							
I.1. Khoa học			15				
I.1.01	MAT1103	Toán cao cấp	3	3			
I.1.02	SOC1101	Xã hội học	3	3			
I.1.03	PHI1101	Logic học	3	3			
I.1.04	MGT1101E	Quản trị học	3	3			

STT	Mã MH	Tên học phần	Số tín chỉ				Mã môn học trước
			Tổng	LT	TH/TT	ĐA MH	
I.1.05	PSY1101	Tâm lý học	3	3			
I.2. Ngoại ngữ			24				
I.2.01	ENG1101	Tiếng Anh 1	3	3			
I.2.02	ENG1102	Tiếng Anh 2	3	3			
I.2.03	ENG1103	Tiếng Anh 3	3	3			
I.2.04	ENG1104	Tiếng Anh 4	3	3			
I.2.05	ENG1105	Tiếng Anh 5	3	3			
I.2.06	ENG1106	Tiếng Anh 6	3	3			
I.2.07	ENG1107	Tiếng Anh 7	3	3			
I.2.08	ENG1108	Tiếng Anh 8	3	3			
I.3. Tin học			3				
I.3.01	ITE1201	Tin học đại cương	3	2	1		
I.4. Luật			3				
I.4.01	LAW1101	Pháp luật đại cương	3	3			
I.5. Chính trị			10				
I.5.01	POL1101	Những nguyên lý cơ bản CN Mac- Lê nin 1	2	2			
I.5.02	POL1102	Những nguyên lý cơ bản CN Mac- Lê nin 2	3	3			
I.5.03	POL1103	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	3			
I.5.04	POL1104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2			
I.6. Kỹ năng			6				
I.6.01	SKI1105	Kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm	3	3			
I.6.02	SKI1106	Kỹ năng tổ chức và lãnh đạo	3	3			
TỔNG KHỐI GDĐC			61				
II.KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH							
II.1. Kiến thức bắt buộc			72				
II.1.01	ECO1101E	Kinh tế vi mô	3	3			
II.1.02	ECO1102E	Kinh tế vĩ mô	3	3			
II.1.03	LAW1104	Luật Hành chính	3	3			
II.1.04	LAW1103	Những vấn đề chung về luật Dân sự	3	3			
II.1.05	LAW1108	Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	3	3			
II.1.06	LAW1102	Luật hiến pháp Việt Nam	3	3			
II.1.07	LAW1105	Pháp luật tài sản và quyền sở hữu	3	3			
II.1.08	LAW1109	Luật hình sự	3	3			
II.1.09	LAW1106	Luật hợp đồng	3	3			
II.1.10	LAW1113E	Luật lao động	3	3			
II.1.11	LAW1111	Luật thương mại	3	3			



STT	Mã MH	Tên học phần	Số tín chỉ				Mã môn học trước
			Tổng	LT	TH/TT	ĐA MH	
II.1.12	LAW1114	Luật đất đai	3	3			
II.1.13	LAW1143	Pháp luật tổ tụng dân sự và tổ tụng hình sự	3	3			
II.1.14	LAW1117	Luật thuế	3	3			
II.1.15	LAW1107	Pháp luật về doanh nghiệp	3	3			
II.1.16	LAW1116E	Luật Quốc tế	3	3			
II.1.17	LAW1144E	Luật môi trường quốc tế	3	3			
II.1.18	LAW1128E	Luật thương mại quốc tế	3	3			
II.1.19	LAW1145E	Luật sở hữu trí tuệ quốc tế	3	3			
II.1.20	LAW1124E	Tư pháp quốc tế	3	3			
II.1.21	ILW1301	Thực tập tốt nghiệp	6		6		
II.1.22		<i>Sinh viên chọn 1 trong 2 hình thức:</i>					
II.1.22.01	ILW1402	Chuyên đề tốt nghiệp	6			6	
II.1.22.02	ILW1403	Khóa luận tốt nghiệp	6			6	
II.2.Kiến thức tự chọn			12				
		<i>Sinh viên chọn một trong hai nhóm sau:</i>					
		Nhóm 1					
II.2.1.01	LAW1146E	Luật Biển quốc tế	3	3			
II.2.1.02	LAW1148E	Luật Hàng hải quốc tế	3	3			
II.2.1.03	LAW1147E	Luật kinh doanh quốc tế	3	3			
II.2.1.04	LAW1149E	Luật bảo hiểm quốc tế	3	3			
		Nhóm 2					
II.2.1.01	LAW1146E	Luật Biển quốc tế	3	3			
II.2.1.02	LAW1148E	Luật Hàng hải quốc tế	3	3			
II.2.1.03	LAW1137E	Luật thuế quốc tế	3	3			
II.2.1.04	LAW1126E	Luật WTO	3	3			
		TỔNG KHỐI GDCN	84				
III. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY			12				
III.01		Giáo dục thể chất (chọn 1 trong 4 nhóm sau)	4		4		
III.1.1	Nhóm 1:						
III.1.1.01	GYM1311	GDTC - Aerobic 1	1		1		
III.1.1.02	GYM1312	GDTC - Aerobic 2	1		1		
III.1.1.03	GYM1313	GDTC - Aerobic 3	1		1		
III.1.1.04	GYM1314	GDTC - Aerobic 4	1		1		
III.1.2	Nhóm 2:						
III.1.2.01	GYM1321	GDTC - Vovinam 1	1		1		
III.1.2.02	GYM1322	GDTC - Vovinam 2	1		1		
III.1.2.03	GYM1323	GDTC - Vovinam 3	1		1		
III.1.2.04	GYM1324	GDTC - Vovinam 4	1		1		
III.1.3	Nhóm 3:						
III.1.3.01	GYM1331	GDTC - Boxing 1	1		1		
III.1.3.02	GYM1332	GDTC - Boxing 2	1		1		

STT	Mã MH	Tên học phần	Số tín chỉ				Mã môn học trước
			Tổng	LT	TH/TT	ĐA MH	
III.1.3.03	GYM1333	GDTC - Boxing 3	1		1		
III.1.3.04	GYM1334	GDTC - Boxing 4	1		1		
III.1.4	Nhóm 4:						
III.1.4.01	GYM1341	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 1	1		1		
III.1.4.02	GYM1342	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 2	1		1		
III.1.4.03	GYM1343	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 3	1		1		
III.1.4.03	GYM1344	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 4	1		1		
III.02	MIL1203	Giáo dục quốc phòng - an ninh (165 tiết)					

Ghi chú: Mã MH ký hiệu xxxxxxxE – môn giảng dạy bằng tiếng Anh.



TS. Nguyễn Thanh Giang



Chuyên ngành
(Tự chọn)

HK1	HK2	HK3	HK4	HK5	HK6	HK7
Ký hiệu sử dụng Tên môn học Mã môn (số tín chỉ) Thông tin về môn học (E) Môn học giảng bằng tiếng Anh Môn học trước						
	Luật hành chính LAW1104 (3tc)	Pháp luật về doanh nghiệp LAW1107 (3tc)	Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng LAW1108 (3tc)		(E) Luật biển quốc tế LAW1146E (3tc)	
Pháp luật đại cương LAW1101 (3tc)	Kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm SKI1105 (3tc)	(E) Kinh tế vi mô ECO1101E (3tc)	Luật thương mại LAW1111 (3tc)	(E) Luật môi trường quốc tế LAW1144E (3tc)		
Tiếng Anh 1 ENG1101 (3tc)	Tiếng Anh 5 ENG1105 (3tc)	Pháp luật về tài sản và quyền sở hữu LAW1105 (3tc)	(E) Kinh tế vĩ mô ECO1102E (3tc)	Luật đất đai LAW1114 (3tc)	Luật hình sự LAW1109 (3tc)	
Tiếng Anh 2 ENG1102 (3tc)	Tiếng Anh 6 ENG1106 (3tc)	(E) Quản trị học MGT1101E (3tc)	Kỹ năng tổ chức và lãnh đạo SKI1106 (3tc)	Đường lối cách mạng Đảng CSVN POL1103 (3tc)	Những nguyên lý CN Mác Lênin 2 POL1102 (3tc)	
		Giáo dục thể chất1 (1tc)	Giáo dục thể chất3 (1tc)	Tư tưởng HCM POL1104 (2tc)	Những nguyên lý CN Mác Lênin 1 POL1101 (2tc)	Thực tập tốt nghiệp ILW1301 (6tc)
Tiếng Anh 3 ENG1103 (3tc)	Tiếng Anh 7 ENG1107 (3tc)	Giáo dục thể chất2 (1tc)	Giáo dục thể chất4 (1tc)	Xã hội học SOC1101 (3tc)	(E) Luật sở hữu trí tuệ quốc tế LAW1145E (3tc)	Chuyên đề /Khóa luận tốt nghiệp ILW1402/03 (6tc)
Tiếng Anh 4 ENG1104 (3tc)	Tiếng Anh 8 ENG1108 (3tc)	Toán cao cấp MAT1103 (3tc)	Logic học PHI1101 (3tc)	Luật thuế LAW1117 (3tc)	(E) Luật biển quốc tế LAW1146E (3tc)	(E) Luật biển quốc tế LAW1146E (3tc)
Tâm lý học PSY1101 (3tc)	Tin học đại cương ITE1201 (3tc)	Luật hợp đồng LAW1106 (3tc)	Pháp luật tổ tụng dân sự và tổ tụng hình sự LAW1143 (3tc)	(E) Tư pháp quốc tế LAW1124E (3tc)	(E) Luật hàng hải quốc tế LAW1148E (3tc)	(E) Luật hàng hải quốc tế LAW1148E (3tc)
Luật hiến pháp VN LAW1102 (3tc)	Những vấn đề chung về luật dân sự LAW1103 (3tc)	(E) Luật lao động LAW1113E (3tc)	(E) Luật quốc tế LAW1116E (3tc)	(E) Luật thương mại quốc tế LAW1128E (3tc)	(E) Luật kinh doanh quốc tế LAW1147E (3tc)	(E) Luật thuế quốc tế LAW1137E (3tc)
	Giáo dục quốc phòng MIL1203 (8tc)				(E) Luật bảo hiểm quốc tế LAW1149E (3tc)	(E) Luật WTO LAW1126E (3tc)
* Học phần giáo dục thể chất chọn 1 trong 4 môn: Aerobic, Vovinam, Boxing, Thể hình thẩm mỹ						